

Số: 93/2021/QĐST-DS

Lấp Vò, ngày 11 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 86/2021/TLST-DS ngày 01 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Vũ Xuân P, sinh năm 1998; Địa chỉ: Số 344, ấp A, xã B, huyện L, tỉnh Đ.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị Cẩm T, sinh năm 1985; Địa chỉ: Số 67B, khóm B, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đ (Theo văn bản ủy quyền ngày 01/02/2021).

- Bị đơn:

1. Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1969;

2. Ông Ngô Thanh T1, sinh năm 1967;

Cùng địa chỉ: Số 812B, ấp B, xã B, huyện L, tỉnh Đ.

Người đại diện theo ủy quyền của bà L và ông T1: Chị Nguyễn Thị Yến Nga, sinh năm 1985; Địa chỉ: Số 84, khóm B, xã B, huyện L, tỉnh Đ (Theo văn bản ủy quyền ngày 18/02/2021).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Ngô Linh B, sinh năm 1989;

2. Chị Ngô Đình C, sinh năm 1997;

Cùng địa chỉ: Số 812B, ấp B, xã B, huyện L, tỉnh Đ.

Người đại diện theo ủy quyền của anh B và chị C: Chị Nguyễn Thị Yến N, sinh năm 1985; Địa chỉ: Số 84, khóm B, xã B, huyện L, tỉnh Đ (Theo văn bản ủy quyền ngày 18/02/2021).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự gồm nguyên đơn là anh Vũ Xuân P với các bị đơn là bà Nguyễn Thị Kim L, ông Ngô Thanh T1 và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Ngô Linh B và chị Ngô Đình C về việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất như sau:

Anh Vũ Xuân P được quyền sử dụng diện tích đất là 90,2m², trong đó đất ở nông thôn là 40m², đất trồng cây lâu năm là 50,2m² thuộc một phần thửa đất 319, tờ bản đồ số 02a, trong chu vi các mốc M3, M4, M7, M8 về M3 theo Sơ đồ đo đạc hiện trạng đất tranh chấp ngày 19/5/2021 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Lấp Vò; diện tích theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 336m²; diện tích đo đạc thực tế là 333,3m², do hộ bà Nguyễn Thị Kim L đứng tên quyền sử dụng đất, được Ủy ban nhân dân huyện Lấp Vò cấp ngày 08/01/2010, đất tọa lạc tại ấp B, xã B, huyện L, tỉnh Đ.

Hộ bà Nguyễn Thị Kim L thống nhất giao cho anh Vũ Xuân P diện tích đất là 90,2m², trong đó đất ở nông thôn là 40m², đất trồng cây lâu năm là 50,2m² thuộc một phần thửa đất 319, tờ bản đồ số 02a, trong chu vi các mốc M3, M4, M7, M8 về M3 theo Sơ đồ đo đạc hiện trạng đất tranh chấp ngày 19/5/2021 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Lấp Vò; diện tích theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 336m²; diện tích đo đạc thực tế là 333,3m², do hộ bà Nguyễn Thị Kim L đứng tên quyền sử dụng đất, được Ủy ban nhân dân huyện Lấp Vò cấp ngày 08/01/2010, đất tọa lạc tại ấp B, xã B, huyện L, tỉnh Đ.

Các đương sự có nghĩa vụ đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục chuyển nhượng sang tên quyền sử dụng đất theo quy định.

(Kèm theo Biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 22/4/2021 của Tòa án và Sơ đồ đo đạc hiện trạng đất tranh chấp ngày 19/5/2021 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Lấp Vò)

2.2. Về án phí và tạm ứng án phí: Anh Vũ Xuân P tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ với số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mà anh P đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số BI/2019/0013929 ngày 01/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Anh Vũ Xuân P được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

2.3. Về Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Anh Vũ Xuân P tự nguyện chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và đo đạc với tổng số tiền là 2.685.000 đồng (Hai triệu, sáu trăm tám mươi lăm nghìn đồng), anh P đã nộp và chi xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lấp Vò;
- Chi cục THADS huyện Lấp Vò;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT (Nh).

THẨM PHÁN

Phan Thành Nhân